

NHỮNG NỖ LỰC CỦA NƯỚC NGA NHẰM TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ CƯỜNG QUỐC TRONG QUAN HỆ QUỐC TẾ

TS. Phan Văn Rân
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Nước Nga dưới thời Tổng thống Putin (bắt đầu từ năm 2000) đã có những bước đi tích cực nhằm cải thiện vị thế cường quốc của Nga trên trường quốc tế. Trong suốt hai nhiệm kỳ của Tổng thống Putin, LB Nga đã có những chính sách đúng đắn để phát triển kinh tế và giải quyết các vấn đề xã hội, trên cơ sở đó mà không ngừng tăng cường sức mạnh tổng hợp của nước Nga. Thực tiễn từ năm 2000 trở lại đây cho thấy tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của nước Nga luôn đạt được tốc độ tăng trưởng cao và liên tục: Năm 2001: 5,1%, 2002: 4,7%, 2003: 7,3%; 2004: 6,9%; 2005 và 2006: trên 7% và năm 2007: 8,1%. Nhờ đó mà chỉ sau 7 năm, GDP của nước Nga đã tăng gần 3 lần, từ 620,7 tỷ USD năm 1999 lên 1.723 tỷ USD năm 2006. Với kết quả này, LB Nga đã vượt một số nước trong G8 như Italia và Pháp về tổng GDP tính theo sức mua và nằm trong số 7 nền kinh tế lớn nhất thế giới.

Thị trường tài chính - tiền tệ trong những năm qua đã được cải thiện đáng kể, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư phát triển, đặc biệt là thu hút đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI). Trong 8 năm qua, khôi lượng FDI vào nền kinh tế Nga tăng lên 7 lần. Nếu như trước năm 2000, số tư bản ròng chảy ra khỏi nước Nga khoảng 15 đến 20 tỷ

USD/năm (thậm chí có năm là 25 tỷ USD) thì kể từ năm 2000 trở lại đây, tình hình đã được cải thiện theo hướng ngược lại. Riêng năm 2007, tư bản ròng chảy vào Nga đạt 82,3 tỷ USD. Thị trường chứng khoán trong những năm qua đã có bước phát triển nhanh chóng: Năm 2007 so với năm 1999 đã tăng gấp 22 lần, đạt 1.330 tỷ USD so với 60 tỷ USD. Kết quả này giúp thị trường chứng khoán Nga vượt qua thị trường chứng khoán của một số nước đang phát triển hiệu quả như Mêhicô, Ấn Độ, Braxin và cả Hàn Quốc. Việc thực hiện có hiệu quả các biện pháp trong cán cân thanh toán xuất nhập khẩu (trong đó có việc giá dầu mỏ tăng cao mà Nga là một trong những nước xuất khẩu dầu mỏ hàng đầu thế giới) nên dự trữ ngoại tệ của Nga không ngừng tăng lên. Từ một nước con nợ của các tổ chức tài chính quốc tế trước năm 2000 thì đến nay Nga không những đã giải quyết đầy đủ, đúng hạn vấn đề này mà còn trở thành một trong những nước có dự trữ ngoại tệ hàng đầu thế giới. Đến hết năm 2007, dự trữ vàng ngoại tệ của Nga đã đạt 484 tỷ USD. Với những kết quả đạt được này, trong những năm tới, Nga sẽ trở thành một trong những trung tâm tài chính của thế giới.

Cùng với những thành tựu trong phát triển kinh tế - tài chính, nước Nga dưới thời

Tổng thống Putin đã giải quyết được nhiều vấn đề xã hội. Trong 8 năm qua, thu nhập thực tế của người dân Nga đã tăng gấp 2,5 lần; nạn thất nghiệp và số người nghèo đã giảm hơn 2 lần. Trong chiến lược phát triển của Nga đến năm 2020, nước Nga xác định mục tiêu sẽ nâng tỷ lệ tầng lớp trung lưu lên 60 - 70% trong tổng số dân. Các vấn đề khác như giáo dục, y tế, khoa học, văn hóa dân tộc cũng được đầu tư thỏa đáng và có hiệu quả. Cho đến nay, Nga đang giữ vị trí thứ 3 thế giới về số lượng các nhà khoa học và nằm trong số nước chi nhiều nhất cho hoạt động khoa học.

Cùng với những nỗ lực vươn lên trong phát triển kinh tế và giải quyết nhiều vấn đề xã hội, trong những năm qua, LB Nga cũng tập trung củng cố sức mạnh quân sự. Trong bài phát biểu tại phiên họp mở rộng của Hội đồng Nhà nước (8/2/2007), Tổng thống Nga Putin khẳng định: "Trong những năm tới, nước Nga cần phát triển sản xuất những loại vũ khí mới không thua kém các loại vũ khí mà các quốc gia khác đang có về chất lượng tính năng, trong nhiều trường hợp còn vượt trội". Để thực hiện mục tiêu này, theo Tổng thống Putin, nước Nga cần sử dụng những công nghệ tối tân trong đó có thành tựu công nghệ sinh học, nano và công nghệ thông tin để làm thay đổi mang tính cách mạng trong lĩnh vực vũ trang. Cuộc diễu binh tại Mátxcơva ngày 9/5/2008 vừa qua là sự minh chứng cho sức mạnh quân sự của Nga thời kỳ hậu Liên Xô.

Trên lĩnh vực đối ngoại, LB Nga dưới thời Tổng thống Putin đang triển khai chính

sách đối ngoại chủ động, linh hoạt, tích cực thể hiện vị thế cường quốc thế giới của mình. Ngay từ năm đầu sau khi nhậm chức, Tổng thống Nga Putin đã phê chuẩn văn bản "Khái niệm mới về chính sách đối ngoại của Liên bang Nga" (28/6/2000) trong đó xác định mục tiêu tổng thể trong chính sách và hoạt động đối ngoại những thập niên đầu thế kỷ XXI là "Tạo điều kiện bên ngoài thuận lợi để có sự hỗ trợ về mặt chính trị và vật chất cho công cuộc cải cách ở trong nước, đồng thời bảo đảm cho nước Nga có vai trò vị trí nhất định (tư cách một cường quốc thế giới) trên trường quốc tế tương xứng với sức mạnh và truyền thống của Nga trong trật tự thế giới mới đang hình thành sau chiến tranh lạnh. Xuất phát từ vị thế địa - chính trị và điều kiện của nước Nga cũng như những biến đổi của tình hình thế giới sau chiến tranh lạnh, LB Nga xác định những hướng ưu tiên trong chính sách và hoạt động đối ngoại theo thứ tự sau: 1) Đảm bảo phát triển quan hệ với các nước thành viên Cộng đồng Các quốc gia độc lập (SNG) phù hợp với lợi ích và nhiệm vụ an ninh quốc gia của nước Nga; 2) Phát triển quan hệ với các nước châu Âu trong đó quan hệ với EU chiếm vị trí then chốt; 3) Coi trọng quan hệ với các nước vùng Bantich theo tinh thần láng giềng hữu nghị, cùng có lợi; 4) Phát triển quan hệ với Mỹ trên cơ sở khắc phục những khó khăn, bất đồng; 5) Phát triển quan hệ với các nước và các tổ chức ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, xem đây là một trong những ưu tiên chủ yếu; 6) Củng cố và tăng cường ảnh hưởng ở khu vực Trung Đông, châu Phi và châu Mỹ Latinh...

Những hướng ưu tiên trong chính sách đối ngoại nêu trên cho thấy, với tư cách là một nước lớn, LB Nga đã và đang cố gắng khôi phục vị thế, vai trò và ảnh hưởng của mình trên trường quốc tế. Điều đó được Tổng thống Nga Putin khẳng định: "Chính sách đối ngoại của Nga vẫn có quy mô toàn cầu không chỉ vì tiềm lực quân sự và kinh tế mà vì cả đặc điểm địa lý của đất nước. Chúng ta có mặt ở cả châu Âu lẫn châu Á, cả ở phía Bắc lẫn ở phía Nam. Dĩ nhiên ở tất cả những nơi đó có lợi cho chúng ta".

Với những mục tiêu đối ngoại nêu trên, trong những năm qua LB Nga đã có những bước đi tích cực nhằm khẳng định vị thế cường quốc của mình. Điều đó được thể hiện trên một số vấn đề quan trọng sau đây:

- *Trong các tổ chức đa phương:* Với tư cách là Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (LHQ), LB Nga đã thể hiện tiếng nói của mình trong việc giải quyết nhiều vấn đề quốc tế có liên quan như cuộc chiến chống Irắc, vấn đề Côxôvô, vấn đề hoà bình ở Trung Đông, vấn đề hạt nhân ở Iran và CHDCND Triều Tiên, vấn đề cải tổ LHQ. Có thể nói, LB Nga trong những năm qua đã góp phần củng cố vai trò trung tâm của LHQ trong các công việc quốc tế, tích cực hỗ trợ tổ chức quốc tế này thích ứng với thực tiễn trên thế giới sau chiến tranh lạnh, ngăn chặn mưu toan áp đặt quan điểm đơn phương vào việc giải quyết các vấn đề quốc tế hiện nay. Chẳng hạn, LB Nga đã dùng quyền phủ quyết chống dự thảo nghị quyết mà Mỹ đưa ra Hội đồng Bảo an về Mianma (vì cho rằng

tình hình Mianma không đe doạ hoà bình và an ninh thế giới).

Tại các khóa họp của Đại hội đồng LHQ, LB Nga cũng góp phần quan trọng trong việc hình thành cơ chế đa phương để giải quyết các vấn đề an ninh, phát triển và bảo đảm quyền con người trong mối quan hệ khăng khít của chúng đã được sự ủng hộ của nhiều nước và trở thành vấn đề chủ yếu trong chương trình nghị sự của khoá họp 62 (2007) của Đại hội đồng LHQ.

Trong khuôn khổ của nhóm G8, LB Nga tiếp tục khẳng định quan điểm, nguyên tắc đa phương trong quan hệ quốc tế, đồng thời đề xuất giải pháp tập thể nhằm đối phó với các thách thức và mối đe doạ mang tính toàn cầu. Đặc biệt, tại Hội nghị thượng đỉnh G8 diễn ra tại Xanh Petécbua (7/2006), với tư cách là nước chủ nhà, nhiều đề xuất của Nga đã được thông qua như vấn đề an ninh năng lượng, vấn đề chống khủng bố quốc tế, vấn đề xoá nợ cho các nước nghèo mà G8 đã cam kết trước đó.

Với sự hỗ trợ của Nga, quá trình dân chủ hóa các hoạt động của G8 được tiếp tục thực hiện. Điều đó được thể hiện tại Hội nghị cấp cao G8 tại Heiligendamn (Đức) tháng 6/2007, khi G8 mời nhóm các nước đang phát triển hàng đầu tham gia thảo luận những vấn đề toàn cầu. Cũng tại Hội nghị Heileigendamn, Nga đã ủng hộ ý tưởng của Đức về việc xác định cơ chế đối thoại giữa G8 với các đối tác truyền thống gồm Trung Quốc, Ấn Độ, Braxin, Mêhicô, Nam Phi, xem đây là yếu tố quan trọng của cơ chế phối hợp

đa phương nhằm giải quyết các vấn đề toàn cầu đang nổi lên hiện nay.

- *Quan hệ với các nước trong Cộng đồng Các quốc gia độc lập (SNG) được Nga xác định là một trong những hướng ưu tiên trong hoạt động đối ngoại trước mắt cũng như lâu dài. Sau khi Liên Xô tan rã, nhất là khi quân đội Mỹ có mặt ở Afganistan và một số địa điểm khác tại các nước Trung Á và nguy cơ Grudia, Ukraine gia nhập NATO, Nga nhận thức nguy cơ không gian ảnh hưởng của mình bị thu hẹp. Một trong những nguyên nhân của sự thu hẹp ảnh hưởng đó là do Nga yếu về kinh tế, chưa quan tâm đúng mức đến sự hợp tác với các nước SNG, trước hết là trên lĩnh vực kinh tế. Để khắc phục tình trạng này, bên cạnh thúc đẩy quan hệ song phương, LB Nga trong những năm gần đây đã thực hiện chính sách ngoại giao tích cực như xây dựng cơ chế hợp tác nhiều bên trên cơ sở liên kết theo nhiều mức độ và nhịp độ khác nhau để cung cấp không gian ảnh hưởng của mình. Điều đó được thể hiện qua việc hoàn thiện các quá trình liên kết trong SNG, trong cộng đồng kinh tế Âu - Á, trong tổ chức Hiệp ước An ninh tập thể và trong nhà nước Liên bang Nga - Belarus.*

- *Trong quan hệ với EU và NATO: Trong những năm gần đây, vai trò vị trí của Nga trong quan hệ với NATO đã có bước cải thiện nhất định. Mặc dù cho đến nay, mối quan hệ này còn tồn tại không ít bất đồng, trong đó có việc NATO mở rộng sang phía Đông, bất chấp sự phản đối của Nga hoặc trong NATO còn nhiều nước thành viên chưa sẵn sàng tuân thủ Hiệp ước chung Nga -*

NATO, song việc ký Định ước Nga - NATO và thành lập Hội đồng Nga - NATO cho thấy, Nga là đối tác mà các nước phương Tây phải tính đến trong việc giải quyết các vấn đề an ninh ở châu Âu. Đối với Nga, Hội đồng Nga - NATO có vai trò then chốt trong việc duy trì những cuộc tiếp xúc đa dạng với NATO đồng thời cũng là cơ quan có nhiệm vụ góp phần xây dựng mối quan hệ đối tác thật sự. Hơn nữa, việc thực thi cơ chế hợp tác theo công thức NATO + 1 cũng có nghĩa Nga được quyền tham gia vào các hoạt động của tổ chức này (trừ quyền phủ quyết). Điều này phù hợp với mong muốn của Nga là tăng cường quan hệ trên hướng châu Âu đã được lãnh đạo Nga nhiều lần nhấn mạnh. Theo tính toán của nhiều nhà chiến lược của Nga, việc tăng cường quan hệ Nga - NATO giúp Nga chủ động tác động để từng bước "chính trị hóa" tổ chức này và nhờ đó, nền an ninh của Nga sẽ được bảo đảm hơn. Đây thực chất là một phương sách của Nga nhằm "dính líu" để mở rộng ảnh hưởng và "chuyển hóa" NATO thành tổ chức chính trị trong những thập niên tới.

Quan hệ Nga - EU đã có bước phát triển đáng kể. Từ sau cuộc gặp Thượng đỉnh Nga - EU lần thứ 6 (10/2000), quan hệ Nga - EU đã được nâng lên tầm đối tác chiến lược. Với mục tiêu chung là hợp tác vì hòa bình và phát triển, quan hệ Nga - EU ngày càng được mở rộng và đi vào chiều sâu, thể hiện trên nhiều lĩnh vực. Cho đến nay, Nga và EU đã ký nhiều hiệp định kinh tế - thương mại, đặc biệt là hợp tác năng lượng. Theo thoả thuận của "Tuyên bố hợp tác năng lượng Nga -

EU" (5/2000), Nga cam kết bảo đảm dầu mỏ và khí đốt cho EU ít nhất là 20 năm tới.

Một trong những sự kiện quan trọng đánh dấu bước phát triển quan hệ kinh tế - thương mại giữa Nga và EU những năm gần đây là việc EU mở Văn phòng đại diện tại Mátxcova (5/2002) và việc các nước thành viên EU đồng loạt thừa nhận nền kinh tế thị trường tự do của Nga. Đối với Nga, sự thừa nhận này được xem như "giấy thông hành" không chỉ để hàng hóa của Nga thâm nhập một cách bình đẳng vào thị trường EU, mà còn là điều kiện để Nga đàm phán gia nhập WTO, đồng thời cũng là cơ sở để các nhà đầu tư EU đầu tư vào Nga. Cho đến nay, EU là bạn hàng lớn nhất của Nga, chiếm khoảng 40% kim ngạch thương mại (cao hơn kim ngạch buôn bán giữa Nga với Mỹ và Nhật Bản cộng lại) và 50% tổng số vốn FDI đầu tư vào Nga.

Cùng với những bước tiến trong quan hệ kinh tế - thương mại, sự hợp tác giữa Nga và EU trong lĩnh vực chính trị, an ninh, quân sự cũng được tăng cường. Cho đến nay, Nga và EU có nhiều điểm tương đồng với vấn đề này. Trước hết, EU đã thay đổi thái độ của mình đối với vấn đề Trécnhia của Nga. Tại Hội nghị Thượng đỉnh Nga - EU tháng 10/2000, hai bên đã ra tuyên bố lên án hành động khủng bố dưới bất kỳ hình thức nào, thừa nhận sự cần thiết có một giải pháp chính trị hợp lý vấn đề Trécnhia nhưng phải trên cơ sở "tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ" của Nga.

Trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, Nga và EU cũng đồng ý hợp tác và có sự

phối hợp hành động để xử lý các cuộc khủng hoảng có thể xảy ra nhằm bảo đảm an ninh và ổn định trên toàn lãnh thổ châu Âu. Mặc dù kế hoạch thành lập lực lượng phản ứng nhanh của EU gồm 60 nghìn quân đến nay vẫn chưa thực hiện và đề nghị của Nga tham gia lực lượng này vẫn còn bỏ ngỏ, nhưng việc hai bên cam kết phối hợp để giải quyết vấn đề an ninh ở châu Âu cho thấy EU cần đến Nga để thực hiện chính sách độc lập hơn về quân sự với Mỹ.

Ngoài ra, Nga và EU đã hợp tác với nhau trong việc giải quyết nhiều vấn đề có liên quan đến hai bên cũng như nhiều vấn đề quốc tế khác. Đó là những vấn đề diễn ra trong nội bộ EU và Nga như: mở rộng EU sang phía Đông; quá trình cải cách ở Nga; tình hình Bắc Cápcado; việc quá cảnh của công dân Nga ở Kaliningrad; hợp tác về kiểm soát biên giới và đấu tranh chống tội phạm có tổ chức; an toàn hạt nhân; xây dựng không gian kinh tế chung... cũng như những vấn đề mang tính quốc tế như: đấu tranh chống khủng bố quốc tế; vấn đề Ápganixtan, Trung Đông, Irắc; vấn đề hạt nhân ở Iran; vai trò của LHQ... Việc Nga phối hợp với Pháp, Đức và một số thành viên khác trong EU thể hiện lập trường của mình trong việc giải quyết vấn đề Irắc là minh chứng về sự hợp tác Nga và EU đối với những vấn đề quốc tế hiện nay.

- Trong quan hệ với Mỹ: Khác với những năm thập niên 90, quan hệ giữa Nga với Mỹ từ năm 2000 trở lại đây tương đối bình đẳng hơn. LB Nga ngày nay thực hiện chủ trương vừa hợp tác vừa đấu tranh trong quan hệ với Mỹ, trong đó mặt hợp tác được

đặt vào vị trí ưu tiên. Mặc dù Mỹ vẫn luôn thực hiện chính sách hai mặt đối với Nga, trong đó có việc kiềm chế sự trỗi dậy của Nga, song trong bối cảnh nước Nga ngày nay, LB Nga dù muốn hay không vẫn phải thúc đẩy quan hệ hợp tác với Mỹ, nhất là trong lĩnh vực kinh tế - thương mại. Tuy nhiên, trong khi đề cao quan hệ hợp tác, LB Nga cũng kịch liệt đấu tranh với Mỹ một khi những vấn đề thuộc lợi ích chiến lược của Nga bị đụng chạm, xâm hại. Biểu hiện nổi bật là sự phản ứng của Nga trước việc Mỹ can dự sâu hơn vào công việc của SNG, đặc biệt là ý định mở rộng NATO sang không gian SNG. Nga cũng phản ứng mạnh mẽ việc Mỹ và phương Tây can thiệp vào công việc nội bộ của Nga như sử dụng chiêu bài dân chủ nhân quyền để gây sức ép với Nga, hoặc đòi Nga phải đàm phán với lực lượng ly khai Trécnhia vốn bị Nga liệt vào danh sách lực lượng khủng bố.

Trên bình diện quốc tế, Nga đã kiên quyết đấu tranh với Mỹ đối với những vấn đề quốc tế có liên quan đến lợi ích của nước Nga, thể hiện qua tuyên bố của Nga phản đối Mỹ triển khai hệ thống tên lửa đánh chặn trên lãnh thổ Séc và Ba Lan. Không những thế, trong Thông điệp Liên bang (4/2007), Tổng thống Putin công khai tuyên bố "Nga sẽ chấm dứt thực hiện các điều khoản của Hiệp định về Triển khai vũ khí thông thường ở châu Âu" (CFE) mà Nga đã ký với NATO và trên thực tế Nga đã ngừng thực hiện CFE vào ngày 12/12/2007 do nhiều nước trong NATO chưa phê chuẩn Hiệp định điều chỉnh CFE. Ngoài ra, Nga vẫn giữ thái độ độc lập

với Mỹ trong các vấn đề quốc tế khác như vấn đề Côxôvô, Iran, CHDCND Triều Tiên. Tại cuộc gặp Thượng đỉnh Nga - Mỹ tháng 7/2007 và tháng 4/2008 vừa qua giữa Tổng thống Putin và Tổng thống Bush, phía Nga kiên quyết phản đối đề xuất của Mỹ muốn sử dụng Hội đồng Bảo an LHQ thông qua Nghị quyết công nhận độc lập của Côxôvô cũng như siết chặt cấm vận đối với Iran và CHDCND Triều Tiên.

Các động thái trên của LB Nga có nhiều ý nghĩa khác nhau, nhưng trước hết vừa khẳng định tiếng nói của nước Nga với tư cách là một cường quốc thế giới, vừa buộc Mỹ và các nước Tây Âu phải tính đến nhân tố Nga trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế có liên quan.

- *Đối với khu vực Châu Á - Thái Bình Dương:* Do tầm quan trọng của khu vực Đông Á đang gia tăng trong chiến lược Châu Á - Thái Bình Dương của các nước lớn, LB Nga cũng trở nên linh hoạt, tăng cường "lộ trình" hướng Đông trong chính sách đối ngoại của mình. Điều đó được thể hiện qua việc Nga: Là nước đề xuất ý tưởng xây dựng tam giác chiến lược Nga - Trung - Ấn; Là một trong những nước sáng lập Tổ chức hợp tác Thượng Hải (SCO); Là nước thành viên Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC); Là một bên đối thoại của ASEAN và tích cực tham gia Diễn đàn an ninh ASEAN (ARF), ủng hộ sáng kiến của các nước ASEAN nhằm xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hoà bình, hợp tác, phát triển và không có vũ khí hạt nhân... Nhờ đó, vai trò, vị trí của LB Nga ở khu vực này những năm gần đây đã

được cải thiện đáng kể. Tuy tam giác chiến lược Nga - Trung - Ấn mới chỉ dừng lại ở ý tưởng, song qua các cặp quan hệ Nga - Trung, Nga - Ấn và Trung - Ấn những năm gần đây cho thấy đây là sức mạnh vật chất ngăn chặn ý đồ thiết lập trật tự thế giới đơn cực của Mỹ sau chiến tranh lạnh. Rõ ràng, sự xích lại gần nhau giữa 3 nước lớn này không chỉ đáp ứng được lợi ích của mỗi nước mà còn nâng cao vị thế của mỗi nước ở Châu Á - Thái Bình Dương.

Các hoạt động khác của Nga ở Châu Á - Thái Bình Dương như việc: Nga làm Chủ tịch Hội đồng Cơ quan chống khủng bố khu vực của SCO với các cuộc tập trận tác chiến và tham mưu chung của các lực lượng phản ứng nhanh tập thể khu vực Trung Á. Ra Tuyên bố cứng rắn yêu cầu Mỹ rút quân khỏi khu vực của các nước SCO; Tổng thống Nga Putin thăm Nhật Bản nhằm tăng cường quan hệ Nga - Nhật; Tham gia tích cực trong việc giải quyết vấn đề hạt nhân trên bán đảo Triều Tiên; Trở thành nước đăng cai Hội nghị cấp cao SCO tại Yekaterinburg năm 2012; Tập trung nỗ lực để thực hiện các văn kiện hợp tác cơ bản Nga - ASEAN như: Tuyên bố chung quan hệ đối tác toàn diện Nga - ASEAN, Chương trình hành động tổng thể Nga - ASEAN thời kỳ 2005 - 2015, Hiệp định hợp tác trong lĩnh vực kinh tế và phát triển, thành lập Quỹ Tài chính (2007) để hỗ trợ phát triển quan hệ song phương Nga với từng thành viên ASEAN... cho thấy vai trò của Nga ở CA - TBD ngày càng được củng cố và tăng cường.

Mặc dù nước Nga ngày nay còn phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức trong đó có chính sách kiềm chế Nga của Mỹ, song

những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội và cùng với nó là các hoạt động đối ngoại tích cực, linh hoạt dưới thời Tổng thống Putin cho thấy, LB Nga đang có một vai trò nhất định đối với sự hình thành trật tự thế giới mới. Một trong những hướng ưu tiên trong chiến lược đối ngoại của Nga trong những thập niên đầu thế kỷ XXI là tích cực đấu tranh nhằm xây dựng một trật tự thế giới đa cực, trong đó Nga giữ một vị trí xứng đáng trong cân cân quyền lực giữa các nước lớn, có tính toán đến lợi ích của các nước khác nhằm tìm kiếm một số giải pháp chung trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế, trong đó nét nổi bật là sự cân bằng giữa các nước lớn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Ngoại giao: *Học thuyết quân sự của LB Nga thông qua ngày 21/4/2000*, <http://www.in.mid.ru/website/ns/osudos.nsf>

2. Nguyễn Thanh Hiền: *Tổng thống Putin và chính sách ngoại giao, an ninh của LB Nga*. T/c Nghiên cứu Châu Âu, số 3/2003.

3. Phan Văn Rân: *Nga triển khai chiến lược toàn cầu về dầu mỏ*. T/c Nghiên cứu Châu Âu, số 4/2003.

4. Nga: *Đường lối đối ngoại thời Tổng thống Putin*. Tài liệu tham khảo số 6/2003 của TTXVN.5. *Phát biểu của Tổng thống Putin về chiến lược phát triển của Nga đến năm 2020*. Tài liệu tham khảo ngày 21/2/2008 của TTXVN.

6. *Tuyên bố về khuôn khổ chiến lược của quan hệ Nga - Mỹ*. Tài liệu tham khảo ngày 13/4/2008 của TTXVN.